**Tuần 22**

**Tiếng Việt - Lớp2A**

# Nghe - viết: Mùa lúa chín - Chữ hoa S(Tiết 213,214)

***Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025***

***và Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Phát triển năng lực ngôn ngữ**:

- Nghe - viết đúng bài thơ **Mùa lúa chín** (2 khổ thơ đầu). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ tự do (dòng 3 chữ, dòng 2 chữ).

- Làm đúng BT 2, BT lựa chọn (3): Điền chữ **c hay k, ng hoặc ngh?.**Tìm tiếng bắt đầu bằng r, d, gi; có dấu hỏi, dấu ngã.

- Biết viết chữ **S** hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng: ***Sương long lanh* trên cành cây** cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Giáo án.

**2. Học sinh:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 5’  30’  30’  5’ | 1. Hoạt động khởi động:  - GV giới thiệu bài học:*Trong bài học ngày hôm nay, chúng ta sẽ Nghe - viết đúng bài thơ Mùa lúa chín (2 khổ thơ đầu; Làm đúng Bài tập 2, Bài tập lựa chọn 3; Biết viết chữ S hoa cờ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Sương long lanh đậu trên cành lá cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.*  2. Hoạt động hình thành kiến thức:  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  - GV nêu nhiệm vụ: HS nghe - viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Mùa lúa chín.  - GV đọc 2 khổ thơ đầu.  - GV mời 1 HS đọc 2 khổ thơ đầu.  - GV chỉ bảng phụ (viết 2 khổ thơ), hướng dẫn HS nhận xét:  *+ Về hình thức: Đây là thể thơ tự do, các dòng 3 chữ, có một dòng 2 chữ.*  *+ Tên bài viết lùi vào 5 ô tính từ lề vở.*  - GV yêu cầu HS đọc lại 2 khổ thơ, chú ý những từ các em dễ viết sai: *thoang thoảng, rầm rì, rung rinh, xáo động, rặng cây, lung lay.*  - GV cất bảng phụ, HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở .  - GV đọc lại bài chính tả cho HS soát lỗi.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì).  - GV đánh giá, chữa 5-7 bài. Nêu nhận xét.  **Hoạt động 2: Làm bài tập chính tả**  Bài tập 2:  - GV nêu yêu cầu bài tập 2: *Tìm chữ phù hợp với ô trống để hoàn chỉnh mẩu chuyện dưới đây: chữ c hay k, chữ ng hay ngh:*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết 2. GV phát phiếu cho 1 HS làm bài.  - GV yêu cầu HS làm bài trên phiếu gắn bài lên bảng lớp, đọc từng câu đã điền chữ hoàn chỉnh.  .  - GV giúp HS hiểu lời khuyên của câu chuyện: *Muốn trở thành một cây sồi cao lớn, quả sồi phải tự mọc rễ.*  Bài tập 3:  - GV chọn bài tập b và đọc yêu cầu câu hỏi: *Tìm các tiếng có dấu hỏi, dấy ngã có nghĩa như sau:*  *+ Ngược với thật.*  *+ Ngược với lành (hiền).*  *+ Đường nhỏ và hẹp trong làng xóm, phố phường.*  **Hoạt động 3: Tập viết chữ hoa S**  **-** GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ S hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?  - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả: Nét viết chữ hoa S là kết hợp của 2 nét cơ bản: cong dưới và móc ngược trái nối liền nhau, tạo vòng xoắn to ở đầu chữ (giống phần đầu chữ hoa L), cuối nét móc lượn vào trong.  - GV chỉ dẫn viết và viết trên bảng lớp: Đặt bút trên ĐK 6, viết nét cong dưới lượn lên ĐK 6. Chuyển hướng bút lượn sang trái viết tiếp nét móc ngược trái tạo vòng xoắn to, cuối nét móc lượn vào trong. Dừng bút trên ĐK 2.  - GV yêu cầu HS viết chữ S hoa vào vở Luyện viết 2.  3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:  - Xem trước bài mới  - Gv nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS quan sát, lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc lại khổ thơ, chú ý từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát lại bài của mình.  - HS chữa lỗi sai.  - HS đọc thầm yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trình bày: *cao - ngắm - nghe - kể chuyện - cành cao - cây sồi.*  - HS đọc mẩu chuyện hoàn chỉnh.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc thầm yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trình bày:  *+ Ngược lại với thật: giả.*  *+ Ngược lại với lành (hiền): dữ.*  *+ Đường nhỏ và hẹp trong làng xóm, phố phường: hẻm, ngõ.*  - HS trả lời: Chữ S hoa cao 5 li - 6 ĐKN. Được viết bởi mấy 1 nét.  - HS quan sát, lắng nghe, tiếp thu.  - GV quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bài.  - HS đọc câu ứng dụng.  nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**